

Bản án số: 57/2021/HSPT

Ngày: 06/4/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh;

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Dung;

Bà Lê Thị Hiệu.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa
Ông Vũ Trọng Trạng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/HSPT ngày 05/02/2021 đối với bị cáo Lê Phú S + đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 81/2020/HSST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo:

1. Lê Phú S, A năm 1974; HKTT và chỗ ở: SN 08/155 AS 2, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Phú Thao và bà Nguyễn Thị Tân; có vợ là: Bùi Thị Thảo và 03 con, con lớn nhất A năm 2007, con nhỏ nhất A năm 2018; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 03/8/2020, Chủ tịch UBND phường Đông Hải xử phạt hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác”; Ngày 26/9/2006, TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Ngày 14/5/2019, Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “xâm phạm sức khỏe người khác”; có mặt.

2. Hoàng Thị X, A năm 1996; HKTT và chỗ ở: SN 108 Phố AS 1, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn Thống và bà Phạm Thị Út; có chồng là: Nguyễn Doãn Hùng và 03 con, con lớn A năm 2014, con nhỏ A năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

nhân thân: Ngày 15/5/2019, Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về “hành vi đánh nhau”, nộp phạt ngày 21/5/2019.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 08/8/2020, tại phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, Nguyễn Bá A, A năm 1968 (trú tại 43/32 AS 1, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa) bán cho hai người đi đường không quen biết tổng cộng 48 điểm đề, 10 điểm lô với tổng số tiền 263.400đ, sau đó A dùng điện thoại Reame màu xanh của mình vào tài khoản zalo Nguyễn Bá A gửi toàn bộ số lô đề trên vào tin nhắn tài khoản zalo “X Hùng” của Hoàng Thị X, Hoàng Thị X nhận được tin nhắn và đồng ý bán cho Nguyễn Bá A 48 điểm đề và 10 điểm lô với số tiền 251.560đ (A chưa thanh toán tiền cho X).

Chiều ngày 08/8/2020, Nguyễn Doãn D, A năm 1966 (trú tại 60/32 Ái S 1, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa) bán 150 điểm đề cho khách đi đường với số tiền 120.000đ. Sau đó D trực tiếp mang phôi ghi đề (bản in qua giấy than) đến nộp cho Hoàng Thị X, X đồng ý bán cho D 150 điểm đề với số tiền 108.000đ. (D chưa thanh toán tiền cho X)

Sau khi mua điểm lô, đề của Nguyễn Bá A và Nguyễn Doãn D, Hoàng Thị X dùng điện thoại Iphone 7 lắp sim số 0388420334 của mình nhắn tin vào điện thoại số sim 0386360185 của Lê Phú S để mua số lô, số đề.

S nhận được tin nhắn của X và đồng ý bán cho X 270 điểm lô, 50 điểm lô xiên ba, 50 điểm lô xiên bốn, 630 điểm đề ba càng, 11910 điểm đề với tổng số tiền 15.618.200đ (trong đó bao gồm cả số điểm lô, đề X mua của D và Nguyễn Bá A). Quá trình mua - bán số lô, số đề Hoàng Thị X và Lê Phú S thỏa thuận với nhau: Khi tin nhắn cuối cùng của X gửi đi cho S hiển thị chữ "đã đọc" nghĩa là S đồng ý bán cho X toàn bộ các điểm lô, đề mà S đã nhận được từ tin nhắn zalo của X và thống nhất sau khi có kết quả số xổ Miền Bắc cùng ngày thì hai bên mới thanh toán tiền mua bán, trúng thưởng lô, đề cho nhau.

Hình thức đánh bạc: Người mua, người bán thống nhất mua bán những số lô, số đề, số lô xiên, số đề ba càng với nhau trước khi có kết quả số xổ kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày.

Số đề, số lô là số tự nhiên có 2 chữ số từ 00 đến 99; Số đề ba càng là số tự nhiên có 3 chữ số từ 000 đến 999; Số lô xiên hai, xiên ba, xiên bốn là bộ 2, bộ 3, bộ 4 số lô.

Người mua số lô, số đề là người phải trả tiền cho người bán với giá một điểm đề = 720đ; Một điểm đề ba càng = 800đ ; Một điểm lô = 21.700đ; Một điểm lô xiên 2, xiên 3 hoặc xiên 4 = 6.700đ để được quyền lựa chọn các số lô, lô xiên, số đề và số đề ba càng theo ý mình. Nếu các số người mua lựa chọn không trúng thưởng thì người mua mất cho người bán toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua số lô số đề.

Người bán số lô, số đề là người phải trả tiền trúng lô đề cho người mua nếu người mua trúng thưởng các số lô, đề, lô xiên, đề ba càng mà mình đã bán.

Cách tính thắng thua (trúng thưởng lô, đề) căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để xác định thắng thua, cụ thể như sau:

Nếu các số đề mà người mua chọn mua trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì người mua trúng thưởng số đề; Một điểm đề trúng thưởng người bán phải trả cho người mua số tiền là 70.000đ.

Nếu số lô mà người mua chọn trùng với hai số cuối của một trong tất cả các giải thưởng của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người mua trúng thưởng số lô, một điểm lô trúng thưởng người bán phải trả cho người mua số tiền là 80.000đ.

Nếu các bộ 02 số lô (xiên hai) bộ 3 số lô (xiên ba) bộ 04 số lô (xiên bốn) mà người mua đã chọn trùng với 2 số cuối của 2 giải, hoặc 3, hoặc 4 giải (tương ứng lô xiên hai, xiên ba, xiên bốn) trong tất cả các giải thưởng của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người mua trúng thưởng lô xiên. Một điểm lô xiên trúng thưởng người bán phải trả cho người mua số tiền là 120.000đ/điểm (xiên hai), 450.000đ/điểm (xiên ba), và 1.500.000đ/điểm (xiên 4).

Ngày 08/8/2020, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày cơ quan điều tra xác định: Số lô, số đề Nguyễn Doãn D và Nguyễn Bá A mua của Hoàng Thị X và số đề, đề 3 càng, số lô, lô xiên mà Hoàng Thị X mua của Lê Phú S không có số nào trúng thưởng.

Cùng ngày 08/08/2020 Lê Phú S, Hoàng Thị X đầu thú tại Công an thành phố Thanh Hóa, giao nộp vật chứng và khai nhận hành vi vi phạm của mình như trên.

Như vậy, ngày 08/8/2020 Lê Phú S và Hoàng Thị X đã có hành vi mua bán số lô số đề với nhau với tổng số tiền 15.618.200đ (trong đó bao gồm số tiền mua bán số lô số đề với Nguyễn Doãn D và Nguyễn Bá A).

Đối với Nguyễn Doãn D và Nguyễn Bá A đã có hành vi mua số lô số đề của X, tuy nhiên số tiền mua chưa đủ cấu thành tội đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt hành chính đối với D và A.

Vật chứng vụ án: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa gồm: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu hồng imel 355768070681864 kèm sim điện thoại (thu của X); 01 điện thoại di động Reame màu xanh, imel I 868236047115655 (thu của A); 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng, Imel 353815088815075, IC trên mặt sau vỏ máy điện thoại: IC 579-E3092A kèm sim điện thoại (thu của X); Tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam 383.400đ thu của D và A (đã nộp vào tài khoản 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa tại Kho bạc Nhà Nước tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 65/THA ngày 14/12/2020 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa.

Đối với chiếc điện thoại số sim 0386360185 mà Lê Phú S đã dùng để nhắn tin mua bán số lô số đề với Hoàng Thị X, S khai sau khi bị phát hiện hành vi đánh bạc S đã vứt cả điện thoại và sim ở khu vực bờ đê Nam Sông Mã gần nhà S. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Phú S và Hoàng Thị X đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của D, A; phù hợp với các tin nhắn thu giữ được trong điện thoại của X và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án sơ thẩm số 81/2020/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã Quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Phú S và Hoàng Thị X phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Phú S 09 (chín) tháng tù; Hoàng Thị X 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt với các bị cáo khác trong vụ án; xử lý vật chứng; truy thu tiền do phạm tội mà có; án phí và giành quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, các bị cáo Lê Phú S và Hoàng Thị X có đơn kháng cáo với cùng nội dung: Xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên VKSND tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Phú S, giảm cho bị cáo từ 01 - 02 tháng tù, giữ nguyên hình phạt đối với Hoàng Thị X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong thời hạn quy định của Bộ luật TTHS nên được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, xác định ngày 08/8/2020, Hoàng Thị X có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề cho Nguyễn Doãn D với số tiền 108.000đ và bán số lô, số đề cho Nguyễn Bá A với số tiền 251.560đ; cùng ngày X mua số lô, số đề, ba càng và lô xiên của Lê Phú S với số tiền 15.618.200đ. Do đó, hai bị cáo Hoàng Thị X và Lê Phú S phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như án sơ thẩm đã xử là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo xin hưởng án treo, thấy rằng:

Ngày 03/8/2020, Lê Phú S đã bị Chủ tịch UBND phường Đông Hải xử phạt hành chính về hành vi “xâm phạm sức khỏe người khác”; Ngày 26/9/2006, bị TAND thành phố Thanh Hóa xử 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và ngày 14/5/2019, bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “xâm phạm sức khỏe người khác”; bị cáo Hoàng Thị X ngày 15/5/2019 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về “hành vi đánh nhau”, như vậy các bị cáo đều có nhân thân xấu, không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQHĐTP ngày 15/8/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo .

[4] Xét nội dung xin giảm hình phạt thấy rằng:

Trong vụ án này, hai bị cáo có vai trò ngang nhau, khi quyết định hình phạt, các bị cáo đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ chung là “thành khẩn khai báo” và “đầu thú”; S có thêm tình tiết “bố đẻ là người có công với cách mạng” (điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51); X được áp dụng tình tiết “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” (điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự), do X có nhiều tình tiết tại khoản 1 Điều 51 hơn nên đã được xử đầu khung (06 tháng) tù, S bị xử 09 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo S có thêm tình tiết mới là Xác nhận của Công an phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa với nội dung trong thời gian tại ngoại ở địa phương, bị cáo S chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật, không có vi phạm gì, Bản thân bị cáo con nhỏ, bố mẹ già yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình (khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Do đó Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của S và đề nghị của Kiểm sát viên, giảm cho S 02 tháng tù để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt trở về với gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo X đã được xử đầu khung hình phạt, tại cấp phúc thẩm không có tình tiết gì mới, do đó giữ nguyên về hình phạt.

[6] Về án phí: Tòa án cấp phúc thẩm sửa về hình phạt đối với S nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm, bị cáo X giữ nguyên hình phạt nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Phú S, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng thị X, sửa một phần bản án sơ thẩm số 69/2020/HSST ngày 16/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Triệu S đối với Lê Phú S về hình phạt.

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo; thêm điểm i khoản 1 Điều 51 đối với Hoàng thị X.

Xử phạt: Bị cáo Lê Phú S 07 (Bảy) tháng tù; bị cáo Hoàng Thị X 06 (sáu) tháng tù đều về tội: “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự giác đi chấp hành hoặc ngày bắt thi hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo S không phải nộp; bị cáo X phải nộp 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Phòng TCTTr&TĐKT TAND tỉnh;
- TAND TP. Thanh Hóa;
- CA TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Chinh